

Câu chuyện dựa trên lời kể của nhân vật có thật.





Nước ngoài, chẳng chút nỗ lực gọi mời, tự thân nó vẫn luôn là một miền đất hứa. Năm 2009, một năm sau ngày em trai xa xứ, Luân cũng quyết chí rời quê hương để rong ruổi tới trời Tây xây dựng sự nghiệp. Cả hai ôm ấp những mộng tưởng về một ngày hồi hương làm rạng danh gia đình.

Đức là điểm đến đầu tiên của Luân. Tuy nhiên, sau 6 tháng nhập trại tị nạn, vì nghĩ mình không được ở lâu trên đất Đức, Luân quyết định tìm đường sang Anh. Cách duy nhất để thực hiện chuyến đi là phải viện đến con đường không chính thống. Kế hoạch được phác thảo gồm hai bước: đi taxi từ Đức sang Pháp, rồi từ bến phà Calais trốn lên xe chở hàng vượt biên qua Anh.

Chi phí cho một cuộc vượt biên trái phép này không hề rẻ. 200 triệu đồng lộ phí là số tiền mà bố mẹ Luân đã phải chạy vạy khắp nơi, với hy vọng rằng nếu con đi trót lọt, làm ăn suôn sẻ thì chẳng bao lâu là có thể làm ra tiền để trả nợ. Nhưng quãng đường đi của Luân lại gặp muôn trùng thách thức, lúc bị chủ xe đuổi xuống, lúc lại trả phí nhậm xe. Mất nửa tháng trời mà vẫn chưa tới được nơi cần tới, Luân mệt mỏi và chán nản vô cùng.



Có lần, xe chạy hơn một tiếng đồng hồ rồi, anh mới phát hiện ra mình lên nhầm xe. Chẳng còn cách nào khác, anh đành phải đi bộ ngược lại 100 km đường cao tốc. 20 tiếng đồng hồ giữa trời mưa buốt giá, vừa đói vừa rét, Luân mới lần về được đến lán nơi mình ở.

Đó chỉ là một chiếc lều đơn sơ, dựng chắp vá từ vài thanh gỗ, kết hợp mấy tấm bạt nylon phủ che mái và bọc làm phen tường. Trong lều chỉ có 2 chiếc chăn mỏng để chống chọi với cái lạnh buốt dưới 0 độ.

“Cơ ngơi” của Luân nằm trên một khu đất trống, bên mép đường A16-E40, cạnh cây xăng Calais.



Sau lần thứ hai vượt biên thất bại vào tháng 11/2009, Luân hạ quyết tâm đi thêm một lần nữa. Giữa cái lạnh cực độ của mùa Giáng sinh năm ấy, anh cùng bạn dắt díu nhau sang Pháp bằng xe hơi. Đúng ngày 01/01/2010, họ được lên một chiếc xe tải bọc bạt. Ngồi trên xe, một cảm giác bất an xâm lấn tâm trí Luân như điềm báo trước chuyện chẳng lành.



Quả không sai, vừa ra đến địa phận cảng, Luân cùng bạn bị công an phát hiện và bắt giữ. Giống như lần trước, anh bị đưa vào trại tạm giam 15 ngày chờ trực xuất về Đức. Số tiền 500 euro vay mượn được cho một chuyến đi cũng xem như đổ sông đổ biển.



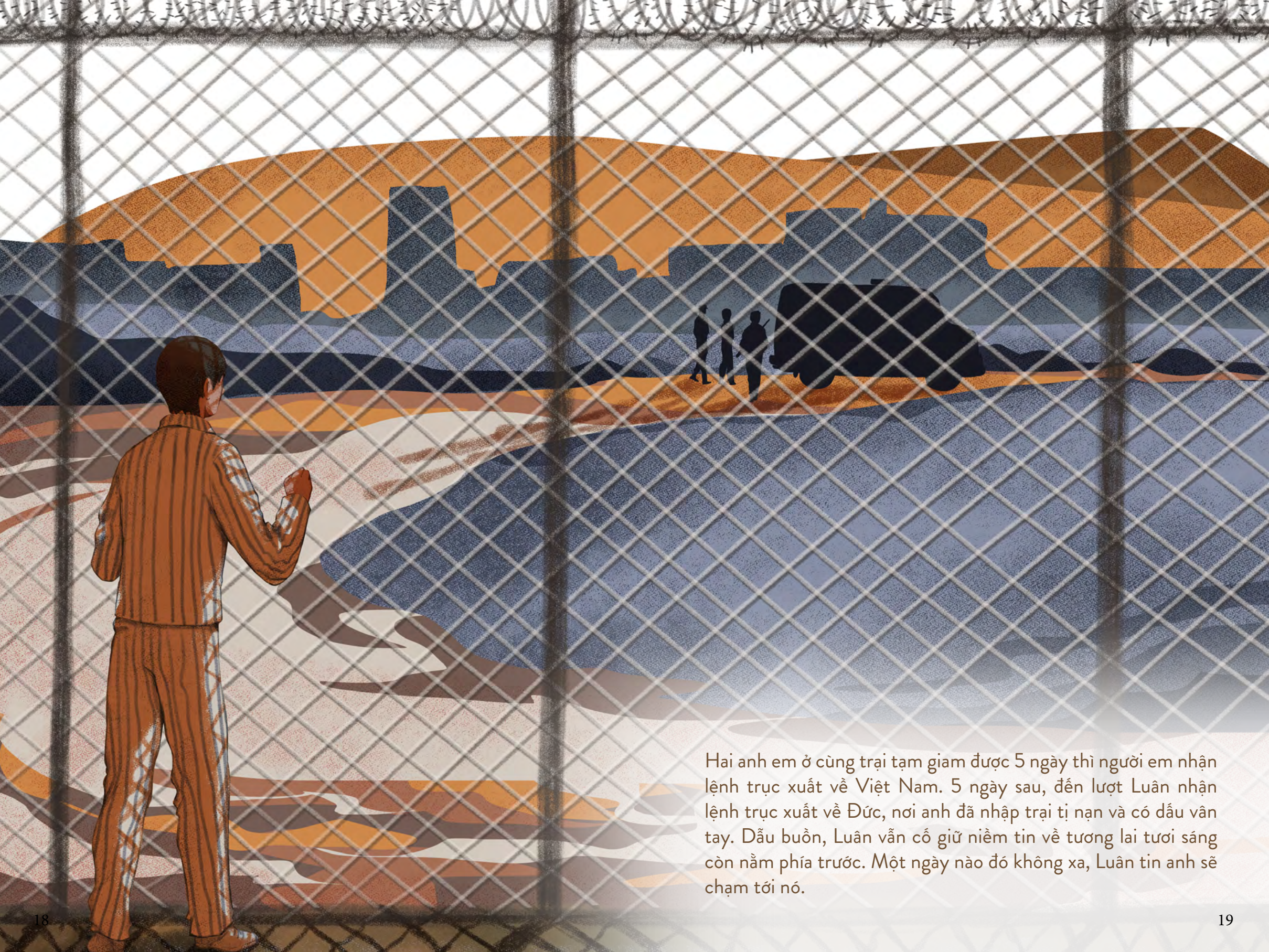
Một buổi trưa, sau khi đi ăn cơm ở trại, Luân cùng vài người bạn trở lại khu vực tạm giam của mình. Bỗng một bàn tay to nặng đặt lên vai, đè kéo anh ngược ra phía sau. Ngỡ ngàng không biết có chuyện gì, Luân bỗng nghe một tiếng hét to:

“Luân! Luân ơi! Sao anh lại ở đây?”

Trong sự bất ngờ đến tột độ ấy, anh cũng gào lên: “Ồi! Em! Trời ơi... Em. Chuyện gì thế này?”

Có ngờ đâu, lần gặp gỡ đầu tiên sau thời gian dài xa cách của hai anh em nơi xứ người lại là ở một địa điểm trở trêu đến vậy. Mừng mừng tủi tủi, họ ôm chầm lấy nhau trong sự ngỡ ngàng của mọi người xung quanh và của chính bản thân.





Hai anh em ở cùng trại tạm giam được 5 ngày thì người em nhận lệnh trục xuất về Việt Nam. 5 ngày sau, đến lượt Luân nhận lệnh trục xuất về Đức, nơi anh đã nhập trại tị nạn và có dấu vân tay. Dẫu buồn, Luân vẫn cố giữ niềm tin về tương lai tươi sáng còn nằm phía trước. Một ngày nào đó không xa, Luân tin anh sẽ chạm tới nó.



Ngày 05/03/2010, Luân lại tiếp tục hành trình qua Pháp. Lần này, anh cùng một người bạn đổi sang đi bằng xe buýt với mức giá 72 euro, rẻ hơn gần 10 lần so với xe hơi. Tối hôm đó, sau khi ăn cơm xong, anh tạm biệt bè bạn, rồi đi tới vị trí xuất phát. Đó là một bến xe buýt lớn nằm giữa trung tâm thành phố Berlin. Do tới trễ, anh mới vừa đưa vé rồi bước lên xe thì hai cánh cửa đóng sập lại.

Trên địa phận nước Đức, mọi chuyện vẫn êm xuôi, nhưng ngay khi tới biên giới Đức - Bỉ vào lúc 4 giờ sáng hôm sau, chiếc xe đã bị cảnh sát biên phòng nước Bỉ chặn lại để kiểm tra hành chính. Không có giấy tờ tùy thân hợp lệ, Luân và người bạn bị đưa về tạm giam ở đồn gần nhất của nước Bỉ, sau đó là đồn giam biên giới ở Đức. Sau mười mấy tiếng đồng hồ bị giam giữ, họ được cảnh sát mua cho vé tàu để trở về địa phận trại của mình.



Cảm giác lúc ấy thật khó tả, nhưng vì lý tưởng của mình, Luân cam chịu chấp nhận. May thay, chuyến tàu lần này đã đưa họ đến nơi an toàn mà không gặp bất cứ một trở ngại nào, từ cả nhân viên soát vé lẫn cảnh sát.

Không bỏ cuộc, cả hai quyết định vẫn tiếp tục cuộc hành trình. Có đủ tiền để mua một vé tàu ICE, bạn Luân điềm nhiên ngồi trên ghế nệm. Ngược lại, Luân đi vé lậu nên phải trốn trong góc xó, nơi xếp hành lý đi đường của hành khách.



Sau hơn 3 giờ đồng hồ trên tàu, đôi bạn đặt chân xuống nhà ga thuộc trung tâm nước Bỉ. Cả hai hạnh phúc vỡ òa vì cuối cùng cũng đã qua được biên giới một cách an toàn.



Bước ra khỏi sân ga và tìm bắt taxi, Luân với bạn cứ ngỡ rằng nơi này cách Calais không bao xa, nên cả hai đã điềm nhiên bước lên taxi, không hỏi han giá cả. Sau khi đọc tên điểm đến cho tài xế, hai người mới tá hoả chuyện tiền nong. Người bạn đồng hành chỉ còn 50 euro. Còn Luân khi sờ tay vào túi quần thì chẳng còn thấy ví của mình đâu nữa.





Loay hoay tìm mãi trên xe vẫn không thấy, Luân chợt nhớ lại khoảnh khắc trên sân ga. Khi xuống tàu, anh tranh thủ hút vội điếu thuốc sau mấy giờ liền ngồi bó gối. Vừa châm lửa hút thì có hai thanh niên lân la xin thuốc. Lúc đó, anh cũng vui vẻ mời mỗi người một điếu từ gói Jingling bóc dở. Hai thanh niên kia bắt tay và cảm ơn anh riu rít. Rồi một trong hai người đã va chạm nhẹ vào anh mà anh chủ quan không nghĩ ngợi gì. Ngờ đâu chỉ trong một khoảnh khắc đó, chiếc ví trong túi quần anh đã không cánh mà bay.

Tiếc tiền, nhưng rồi Luân lại tự mình động viên, còn người còn của, của đi thay người...

50 euro chỉ đủ cho hai người đi một quãng đường 20 km. Như vậy là họ vẫn còn cách Calais khoảng 170 km. Đường cao tốc vắng tanh, xung quanh không một mái nhà. Xuống xe ở đây rồi không biết phải đi về đâu trong đêm tối lạnh lẽo.

Cực chẳng đã, hai người đành gọi điện nhờ người quen chuẩn bị tiền để trả cho tài xế. Đồng hồ báo giá 500 euro khi họ tới nơi. Bạn của họ ra đón, giúp trả tiền taxi rồi đưa họ về một chiếc lán tạm bợ trong khu rừng cách đó gần 1 km. Hai người ở lại đó trong lúc chờ cơ hội vượt biên qua Anh quốc.



Buổi sáng hôm sau, vừa ngủ dậy, đang mức nước đánh răng, Luân vô tình nhìn thấy từ xa có mấy viên cảnh sát đang đi bộ về hướng mình. Nơm nớp lo sợ, anh cùng một người bạn bỏ chạy lùi về phía sau.



Ai ngờ, ở đó cũng có hai viên cảnh sát khác đang chờ sẵn. Tiến thoái lưỡng nan, họ liền lanh lẹ vọt qua một hàng rào thép gai cao khoảng 2 mét, rồi lại nhảy qua tiếp một hàng rào khác để vào nhà một hộ dân gần đó.



Chẳng ngờ bị gia chủ phát hiện, hai người bị ba viên cảnh sát vồ bắt đột ngột từ phía sau, đành gơ hai tay chịu trói. Luân buồn bã và thất vọng vô cùng, vì lại một lần nữa không thoát khỏi công số 8 của lực lượng chức năng.

Tuy nhiên, trong khi người bạn bị tạm giữ chờ trục xuất về Việt Nam, Luân lại được thả tự do ngay. Anh mừng rỡ như muốn nhảy lên vì sung sướng. Mãi sau này Luân mới biết là do vân tay của mình không có trong hồ sơ ở Đức, nghĩa là cảnh sát không phát hiện ra dấu vân tay của anh, nên anh mới không bị trục xuất.



Trở về lán, chỉ còn lại Luân cùng một người bạn khác thoát được khỏi vòng vây của công an lúc sáng. Cả hai vừa tâm sự, vừa lấy con gà ủ dưới tuyết ra luộc như để ăn mừng sau một lần thoát nạn.

Vừa xé đôi con gà, chưa kịp ăn thì từ phía sau, có ba nhân viên cảnh sát ập tới. Chỉ có người bạn của Luân kịp chạy thoát thân. May sao, do vừa mới bị bắt nên anh lại được thả ra ngay khi về đồn mà không phải qua lần tay, chụp ảnh hay thẩm vấn. Khi trở về lán, Luân gặp lại người vừa chạy thoát. Hai người tiếp tục bữa ăn còn dang dở khi này nhưng trong lòng đầy rẫy bất an. Trong lúc ăn, hai người vẫn cứ ngó trước nhìn sau canh chừng.

Tối đó, khi tâm sự, Luân và bạn vẫn quyết định cùng nhau vượt biên qua Anh quốc. Họ lập tức gọi điện cho đường dây để sắp xếp. Sáng hôm sau, họ lên đường.



Hai người tìm đến một lán khác nằm sâu trong rừng để nghỉ ngơi trước khi khởi hành. Hơn 1 giờ sáng ngày 10/03/2010, khi vừa chợp mắt được một lúc, hai người bỗng bật tỉnh vì nghe có tiếng chân lộp cộp cùng tiếng lá cây va vào nhau xào xạc. Phía trước họ bây giờ là ba viên cảnh sát đứng sừng sững trước cửa lán, rọi đèn pin thẳng vào mặt mình.

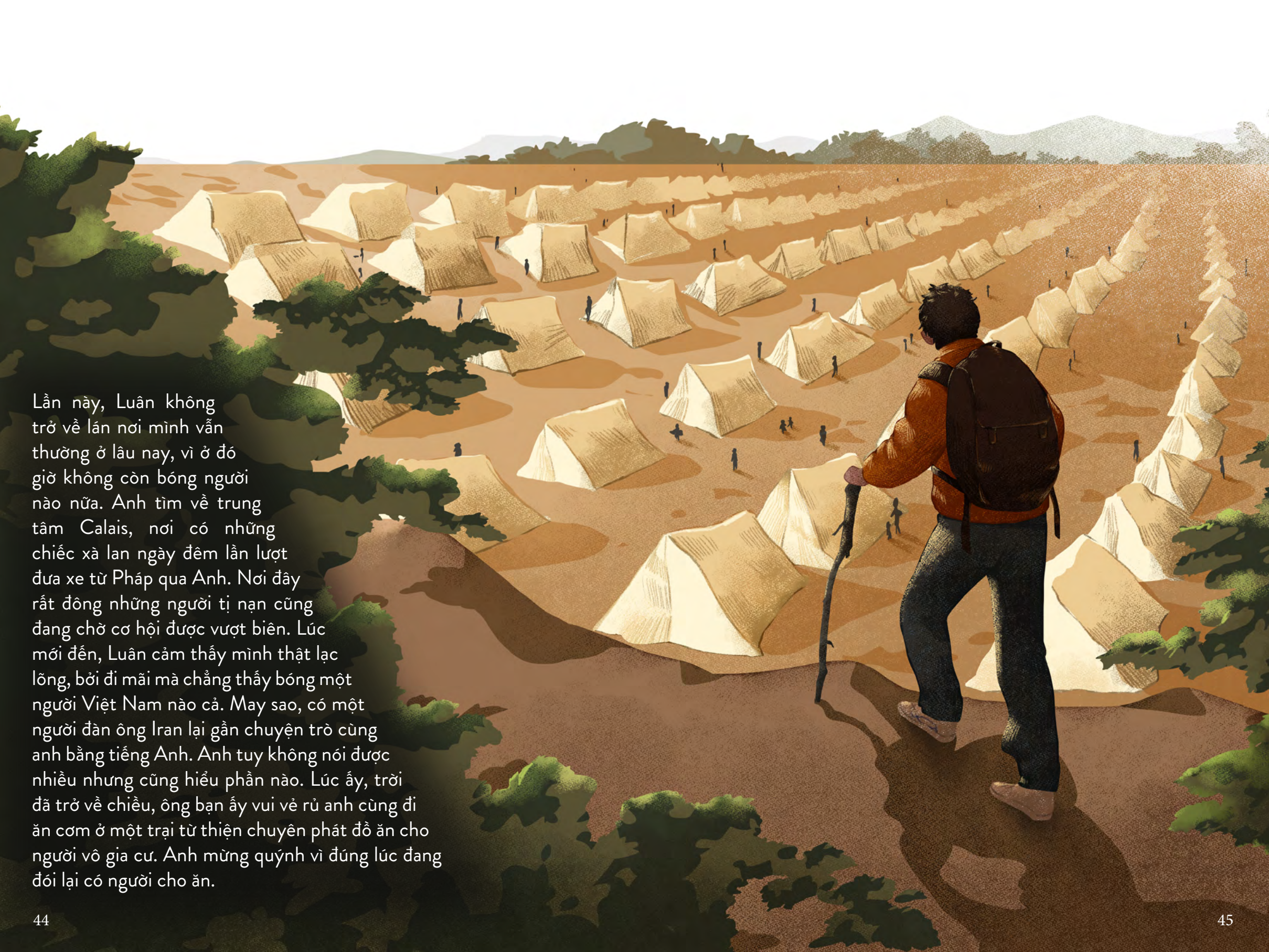


Sau một lúc lục xét sơ bộ, cảnh sát đưa Luân và bạn về đồn. Do bị bắt liên tiếp ba lần trong một ngày nên lúc này, Luân buộc phải lăn tay, chụp ảnh và chịu thẩm vấn. Người bạn của Luân bị tạm giam chờ ngày trục xuất về Đức, còn Luân lại một lần nữa được thả tự do. Đã hai lần lăn tay, chụp ảnh mà hồ sơ của anh vẫn không bị phát hiện. Chẳng biết nguyên cớ do đâu, nhưng dù thế nào, Luân cũng thấy rất biết ơn.

Sau khi được thả, Luân cứ thế lang thang để bàn chân dẫn lối đưa đường. Ánh đèn phố khuya hiu hắt soi bóng chàng thanh niên phờ phạc, đang lê bước trong vô định. Hàng chục con mắt xa lạ trên đường cứ chòng chọc nhìn Luân, chẳng rõ là thương cảm hay khinh rẻ.

Đến bản thân anh lúc đó còn khó có thể nhận ra mình nữa. Quần áo dày cộm, xộc xệch, dơ bẩn. Mặt mũi lem luốc, hốc hác. Tóc tai bù xù. Người thì hôi hám vì đã hơn nửa tháng sống trong rừng, không được tắm rửa. Anh thấy mình chẳng khác gì một tên ăn mày.



An illustration of a vast refugee camp. In the foreground, a man with a backpack and a walking stick stands on a dirt path, looking out over the camp. The camp is filled with numerous simple, conical tents made of light-colored fabric, arranged in rows across a flat, brown landscape. Small figures of people are scattered throughout the camp, some near the tents. In the background, there are rolling hills under a pale sky. The overall color palette is warm, dominated by browns, oranges, and yellows, with some green foliage in the foreground.

Lần này, Luân không trở về lán nơi mình vẫn thường ở lâu nay, vì ở đó giờ không còn bóng người nào nữa. Anh tìm về trung tâm Calais, nơi có những chiếc xà lan ngày đêm lần lượt đưa xe từ Pháp qua Anh. Nơi đây rất đông những người tị nạn cũng đang chờ cơ hội được vượt biên. Lúc mới đến, Luân cảm thấy mình thật lạc lõng, bởi đi mãi mà chẳng thấy bóng một người Việt Nam nào cả. May sao, có một người đàn ông Iran lại gần chuyện trò cùng anh bằng tiếng Anh. Anh tuy không nói được nhiều nhưng cũng hiểu phần nào. Lúc ấy, trời đã trở về chiều, ông bạn ấy vui vẻ rủ anh cùng đi ăn cơm ở một trại từ thiện chuyên phát đồ ăn cho người vô gia cư. Anh mừng quýnh vì đúng lúc đang đói lại có người cho ăn.

Ăn xong, Luân lại lủi thủi một mình. Lần này, một người Afghanistan chủ động bắt chuyện với anh. Hắn ta hỏi anh có muốn tìm đến chỗ người Việt Nam không, hắn sẽ dẫn anh đi. Nghĩ bụng, nếu gặp được người Việt lúc này thì thật tuyệt vời quá, anh nhận lời đi cùng hắn. Tên kia kiếm thêm hai người nữa nhập đoàn, bốn người bắt đầu cuộc hành trình đi tìm người Việt. Đi bộ được khoảng 30 phút thì đến khu rừng vắng, bỗng dưng Luân nhận thấy có điều gì đó bất an. Anh không biết ba người này đang dẫn mình đi đâu. Tuy hơi băn khoăn nhưng nghĩ lại trong người mình chẳng có gì đáng giá, anh vơi hẳn nỗi sợ.





Khoảng 5 phút sau, đến một đoạn rừng rậm vắng vẻ, mấy tên kia bỗng dừng lại. Một tên lao vào, nhắm ngay mặt Luân mà tung một cú đấm như trời giáng. Anh vừa kịp giơ tay ra đỡ thì bị một tên khác cầm gậy đập mạnh vào người. Anh cố né hẳn thì tên còn lại dí khẩu súng vào đầu anh.

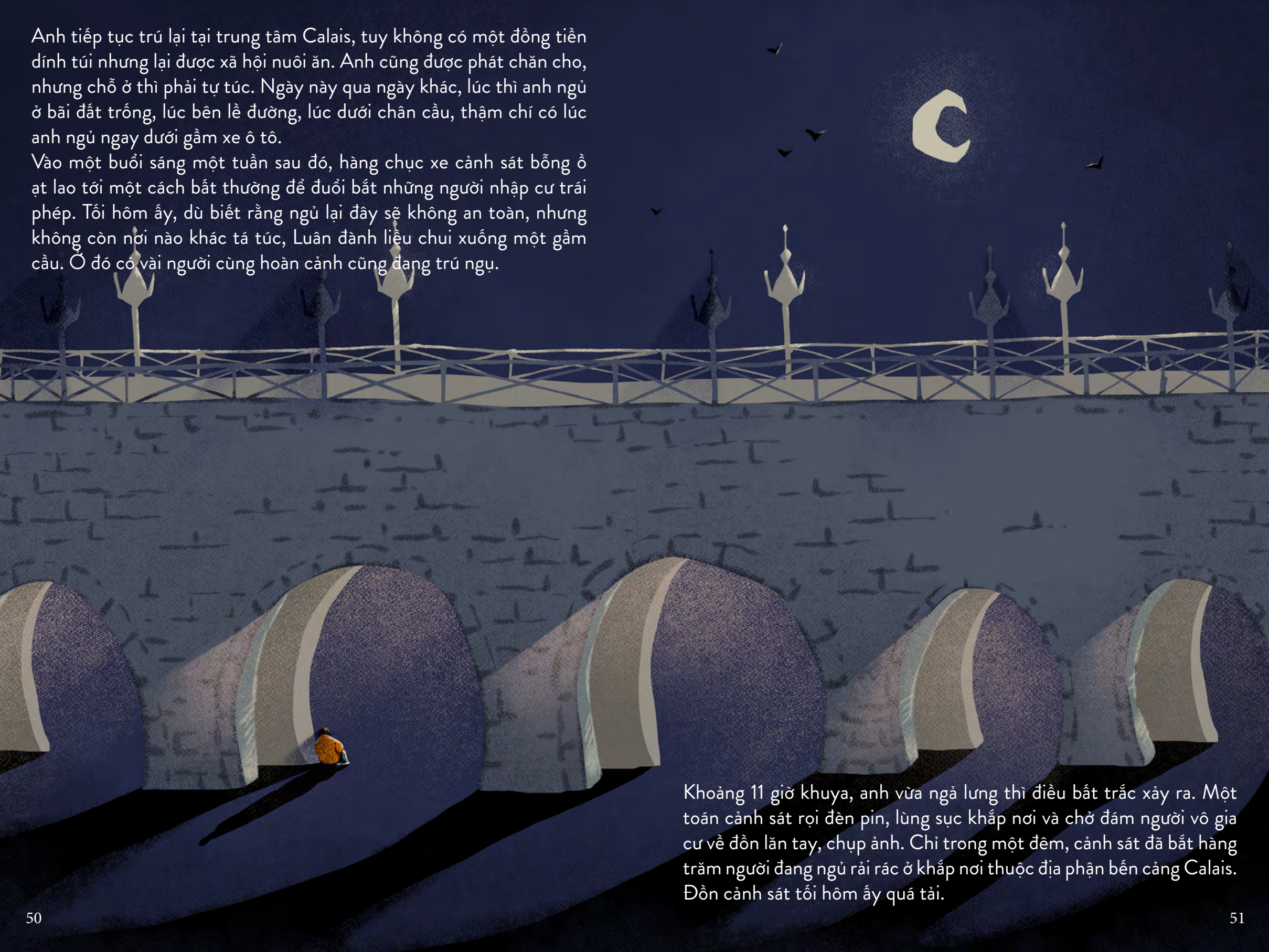
Chúng khống chế anh và hét lên: “Tiền mày để đâu mang ra nhanh!” Anh run run đáp lại rằng mình không có tiền. Hắn liền giáng cú đá vào ngang hông anh. Người nóng rục vì căm tức, nhưng Luân cũng chỉ biết cắn răng nhẫn nhịn.

Chúng lục lọi khắp người anh nhưng không kiếm được gì, ngoài một cái điện thoại hết pin không đáng giá, nên bỏ lại anh ở đó.

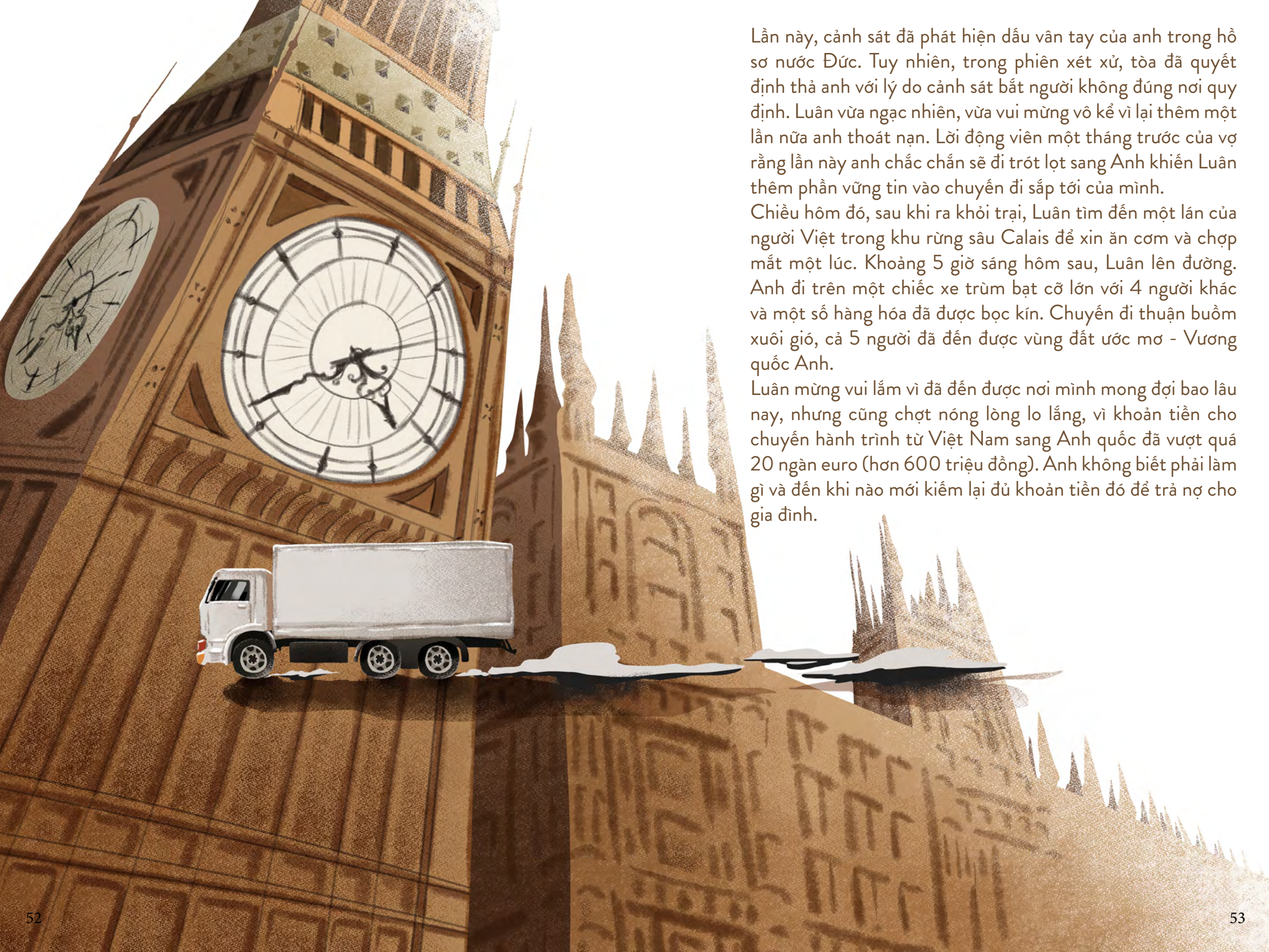
Lần theo đường mòn, cuối cùng anh cũng đến được khu dân cư. Đói khát, kiệt sức vì đi bộ cả đêm, lại thêm cái tiết trời giá lạnh của mùa đông nữa, Luân thấy mình kiệt sức. Sáng hôm sau, anh gặp lại một trong ba tên trăn lột. Hắn ta tỏ vẻ rất sợ hãi, như đã hối hận về những việc làm của mình. Hắn vội lại bắt tay xin thông cảm và lấy điện thoại trong túi ra trả cho anh.

Anh tiếp tục trú lại tại trung tâm Calais, tuy không có một đồng tiền dính túi nhưng lại được xã hội nuôi ăn. Anh cũng được phát chăn cho, nhưng chỗ ở thì phải tự túc. Ngày này qua ngày khác, lúc thì anh ngủ ở bãi đất trống, lúc bên lề đường, lúc dưới chân cầu, thậm chí có lúc anh ngủ ngay dưới gầm xe ô tô.

Vào một buổi sáng một tuần sau đó, hàng chục xe cảnh sát bỗng ồ ạt lao tới một cách bất thường để đuổi bắt những người nhập cư trái phép. Tối hôm ấy, dù biết rằng ngủ lại đây sẽ không an toàn, nhưng không còn nơi nào khác tá túc, Luân đành liều chui xuống một gầm cầu. Ở đó có vài người cùng hoàn cảnh cũng đang trú ngụ.



Khoảng 11 giờ khuya, anh vừa ngả lưng thì điều bất trắc xảy ra. Một toán cảnh sát rọi đèn pin, lùng sục khắp nơi và chở đám người vô gia cư về đồn lặn tay, chụp ảnh. Chỉ trong một đêm, cảnh sát đã bắt hàng trăm người đang ngủ rải rác ở khắp nơi thuộc địa phận bên cảng Calais. Đồn cảnh sát tối hôm ấy quá tải.



Lần này, cảnh sát đã phát hiện dấu vân tay của anh trong hồ sơ nước Đức. Tuy nhiên, trong phiên xét xử, tòa đã quyết định thả anh với lý do cảnh sát bắt người không đúng nơi quy định. Luân vừa ngạc nhiên, vừa vui mừng vô kể vì lại thêm một lần nữa anh thoát nạn. Lời động viên một tháng trước của vợ rằng lần này anh chắc chắn sẽ đi trót lọt sang Anh khiến Luân thêm phần vững tin vào chuyến đi sắp tới của mình.

Chiều hôm đó, sau khi ra khỏi trại, Luân tìm đến một lán của người Việt trong khu rừng sâu Calais để xin ăn cơm và chợp mắt một lúc. Khoảng 5 giờ sáng hôm sau, Luân lên đường. Anh đi trên một chiếc xe trùm bạt cỡ lớn với 4 người khác và một số hàng hóa đã được bọc kín. Chuyến đi thuận buồm xuôi gió, cả 5 người đã đến được vùng đất ước mơ - Vương quốc Anh.

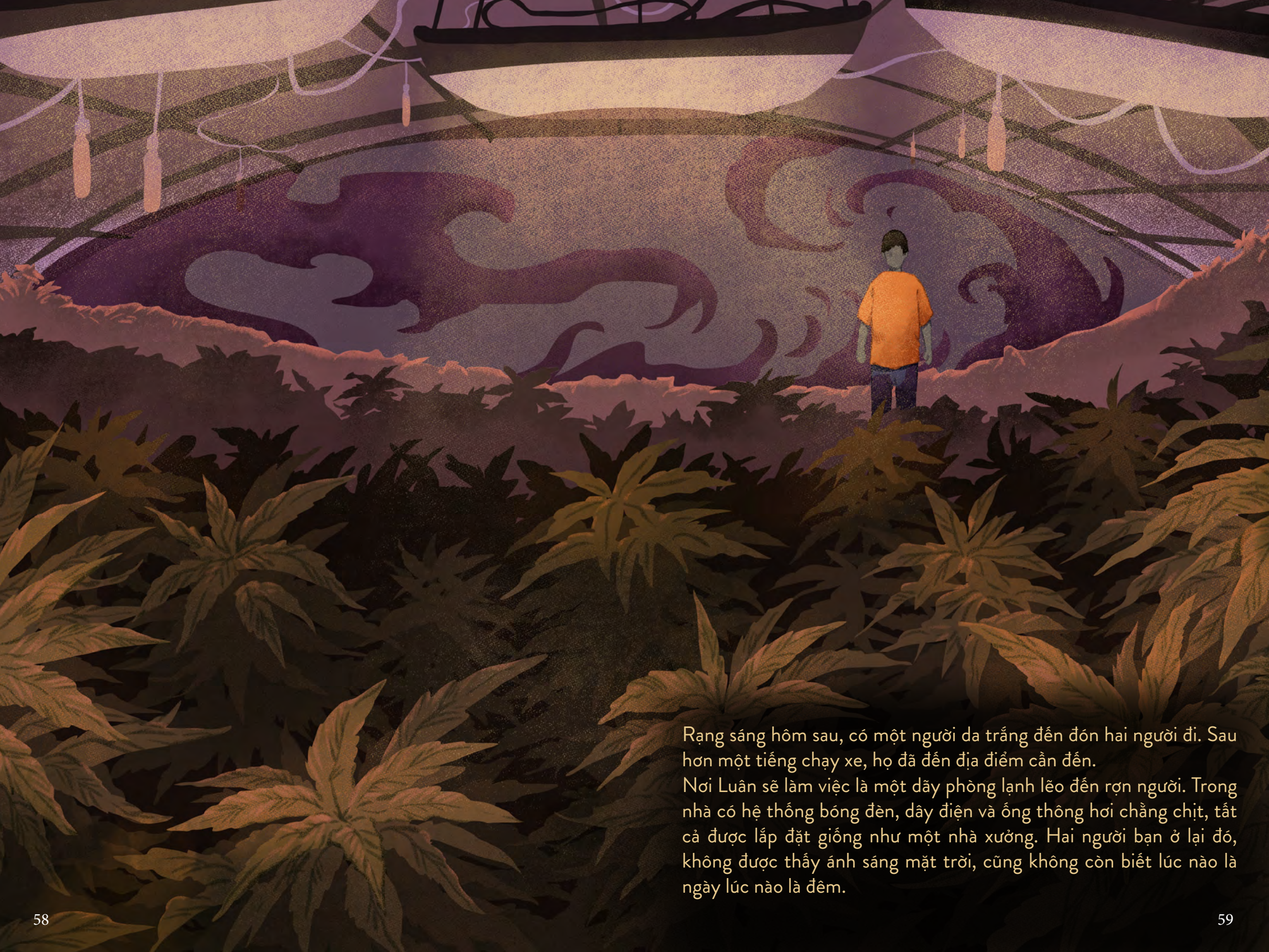
Luân mừng vui lắm vì đã đến được nơi mình mong đợi bao lâu nay, nhưng cũng chợt nóng lòng lo lắng, vì khoản tiền cho chuyến hành trình từ Việt Nam sang Anh quốc đã vượt quá 20 ngàn euro (hơn 600 triệu đồng). Anh không biết phải làm gì và đến khi nào mới kiếm lại đủ khoản tiền đó để trả nợ cho gia đình.

Sau khi đặt chân đến Anh, Luân được một người đồng hương đón về nhà ở khu vực có vài người Việt sinh sống. Trước khi tới đây, anh nghe mọi người kháo nhau rằng ở Anh rất dễ xin việc, mức lương khá cao, cơ hội lại có nhiều, như làm quán ăn, khách sạn hay salon làm móng... Nhưng đến nơi rồi mới biết sự thật không như mình nghĩ. Luân nhờ một số người quen kiếm việc giúp, nhưng đều không có kết quả.





Đợi hoài, đợi mãi, cả tháng trời vẫn không có chuyển biến gì. Thời điểm ấy lại đúng vào dịp nước Anh đang chuẩn bị thể vận hội Olympic London 2012 nên tình hình an ninh trở nên nghiêm ngặt hơn bao giờ hết. Có thể vì vậy mà những tiệm làm móng anh xin vào đều từ chối vì anh không có giấy tờ hợp pháp. Bất ngờ, một người bạn rủ anh cùng đi trồng cần sa. Không còn con đường nào khác, anh đành nhắm mắt làm liều.



Rạng sáng hôm sau, có một người da trắng đến đón hai người đi. Sau hơn một tiếng chạy xe, họ đã đến địa điểm cần đến. Nơi Luân sẽ làm việc là một dãy phòng lạnh lẽo đến rợn người. Trong nhà có hệ thống bóng đèn, dây điện và ống thông hơi chằng chịt, tất cả được lắp đặt giống như một nhà xưởng. Hai người bạn ở lại đó, không được thấy ánh sáng mặt trời, cũng không còn biết lúc nào là ngày lúc nào là đêm.



Các cửa kính được bọc dán kín mít bằng nylon dày chịu nhiệt màu bạc. Một chút ánh sáng cũng không thể nào lọt qua. Bóng đèn cao áp 500 W xếp thành từng hàng ca rô, mỗi chiếc cách nhau khoảng 1 m. Ánh sáng có thể làm lóa cả mắt khi bước vào căn phòng.

Mùi cây cần sa tỏa ra nồng nặc, vì vậy hệ thống hút hơi ra và lấy khí ở ngoài vào cũng được lắp đặt cẩn thận. Tiếng cánh quạt thông gió thổi vù vù suốt ngày đêm. Mới đầu đến ở, Luân thấy lạ lẫm lắm, nhưng sống lâu rồi cũng dần phải làm quen. Công việc hàng ngày của anh là vun đắp, chăm sóc, nhân giống, nhật lá, pha thuốc và tưới cây.

Thời gian cứ vậy trôi đi, chẳng mấy chốc đã qua một tháng. Khoảng 4 giờ sáng ngày 17/06/2010, khi Luân đang say giấc, đột nhiên có tiếng bước chân ồ ạt vào nhà. Luân giật mình hoảng hốt, lo sợ có người lạ đột nhập. Quả thật, có ít nhất 7 tên, đủ màu da, mỗi tên lăm lăm một loại vũ khí, kẻ cầm dao, kẻ cầm kéo, kẻ cầm một thanh sắt cong và ít nhất có hai tên cầm súng.

Chúng gắn ống giảm thanh vào súng rồi uy hiếp Luân và bạn, sau đó dùng băng dính buộc chặt hai tay họ lại, cho ngồi yên một chỗ. Đám người tra hỏi bằng những thứ ngôn ngữ lạ tai, cả hai nghe không hiểu được mấy. Sau chừng 30 phút, có tiếng ở phía ngoài hô lên: “Cảnh sát, cảnh sát!” Đám cướp vội vã chạy ra ô tô rồi lái đi mất hút. Nghe đến cảnh sát, Luân và người bạn cũng lo sợ và lao người theo. Họ nhảy qua bờ tường cao, vào nhà một hộ dân, rồi tìm đến ẩn nấp trong một bụi cây rậm rạp. Cả hai tim đập loạn xạ, bồi hồi lo lắng.

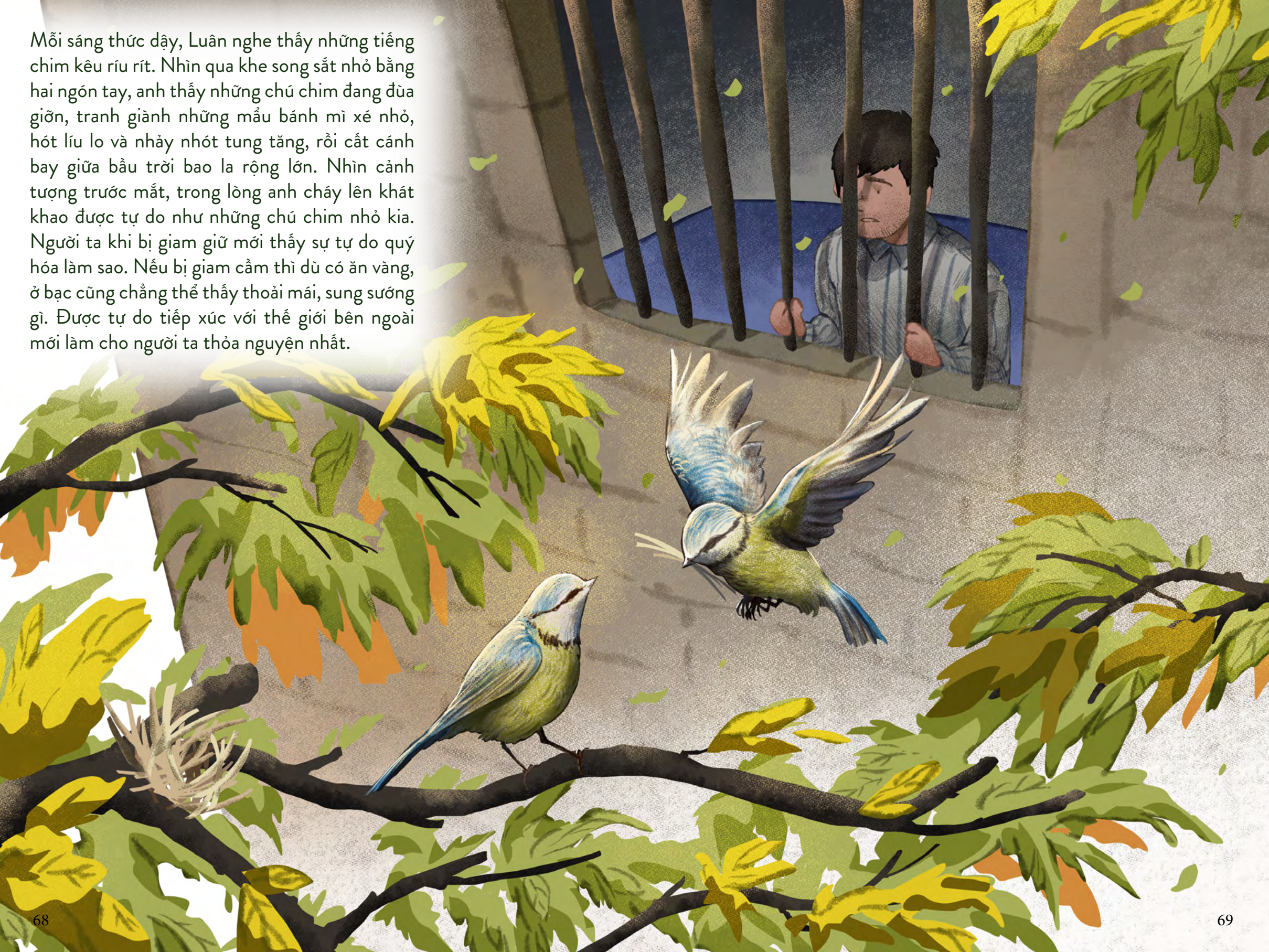
Khoảng 10 phút sau, một chục chiếc xe cảnh sát kéo đến nườm nượp, còi kêu inh ỏi làm náo loạn cả khu phố. Nghe tiếng ù ù, Luân cùng bạn ngược lên trời thì thấy một chiếc trực thăng đang bay lượn vòng. Quạt gió thốc mạnh, xé toang cả lùm cây rậm rạp, làm lộ ra nơi ẩn trốn của hai người đàn ông. Tiếng loa của cảnh sát vang lên: “Các anh đã bị bao vây, hãy giơ tay đầu hàng để nhận được sự khoan hồng của pháp luật!”





Xe cảnh sát nối đuôi nhau xếp thành từng dãy, đèn xanh đỏ lấp lóe. Cảnh sát đứng nấp phía sau, mỗi người một khẩu K54 hướng thẳng về phía hai người. Nhìn sự việc đã đến bước đường tiến thoái lưỡng nan, cả hai bàn bạc một lúc rồi từ từ bước ra. Lần đầu tiên bị cảnh sát Anh bắt giữ, Luân thầm nghĩ số phận mình sao thật hẩm hiu. Trong lòng anh đặt ra dồn dập không biết bao nhiêu câu hỏi: Rồi đây mình sẽ đối mặt với những chuyện gì? Liệu mình có được thả tự do không, hay sẽ bị trục xuất về nước? Nếu bố mẹ, vợ con biết tin mình bị bắt thì họ sẽ ra sao? ...

Mỗi sáng thức dậy, Luân nghe thấy những tiếng chim kêu ríu rít. Nhìn qua khe song sắt nhỏ bằng hai ngón tay, anh thấy những chú chim đang đùa giỡn, tranh giành những mẩu bánh mì xé nhỏ, hót líu lo và nhảy nhót tung tăng, rồi cất cánh bay giữa bầu trời bao la rộng lớn. Nhìn cảnh tượng trước mắt, trong lòng anh cháy lên khát khao được tự do như những chú chim nhỏ kia. Người ta khi bị giam giữ mới thấy sự tự do quý hóa làm sao. Nếu bị giam cầm thì dù có ăn vàng, ở bạc cũng chẳng thể thấy thoải mái, sung sướng gì. Được tự do tiếp xúc với thế giới bên ngoài mới làm cho người ta thỏa nguyện nhất.



Chưa kịp trấn tĩnh lại thì đã được gọi vào phòng thẩm vấn. Tại đây, anh gặp lại viên sĩ quan cùng một nữ cảnh sát khác, cả hai mang vẻ mặt rất nghiêm túc. Qua điện thoại, thông dịch viên cho anh biết: “Người ta đã truy tố anh về tội sản xuất cần sa, ma túy trái phép. Sau một tuần nữa, tức ngày 20/08/2010, anh sẽ được đưa ra tòa án để xét xử sự việc”. Thời gian thẩm vấn chỉ khoảng 20 phút, xoay quanh phiên tòa sắp tới của Luân.

Ở trại giam gần hai tháng thì Luân được gặp luật sư xã hội. Ông luật sư nói, nếu làm đơn xin hồi hương tự nguyện, trường hợp của Luân có khả năng cao được chấp thuận, và Luân sẽ được nhận một khoản trợ cấp tái hòa nhập cuộc sống có giá trị 3.000 bảng Anh.

Hai hôm sau, vào một buổi trưa âm ỉ, Luân đang ăn cơm thì có người quản lý đến gọi anh lên văn phòng Cục Di dân có việc gấp. Trong anh cảm xúc buồn vui đan xen lẫn lộn, không biết có phải mình sẽ được thông báo thả tự do hay không. Khi đang ngồi đợi ở Cục, Luân bất ngờ gặp một gương mặt quen. Theo thói quen, anh vội giơ tay cười chào. Nhưng chỉ sau đó vài giây, anh giật mình nhận ra đó chính là người đã thẩm vấn anh hôm bị bắt vào đồn cảnh sát gần 2 tháng trước đó. Anh bắt đầu hồi hộp và bối rối, lo sợ có việc không lành sắp xảy ra với mình.



Thảm vẫn xong, có tới bảy người vóc dáng cao to, lực lưỡng áp giải anh tới một phòng biệt giam. Luân đến đó vào khoảng 2 giờ chiều ngày 12/08/2010. Ở đó một mình chỉ mấy tiếng đồng hồ mà anh đã thấy cô đơn lạnh lẽo đến rợn người. Bao nhiêu nỗi lo dồn dập trùm lên từng dòng suy nghĩ của người tù xa xứ. Vào lúc 12 giờ đêm hôm ấy, khi đã trải qua 10 tiếng đồng hồ dài đằng đẳng, anh cùng ba người ngoại quốc được đưa đi chuyển trại trên một chiếc xe mang logo G4S của Cục Di dân.

Hai ngày trước khi ra toà tối cao, luật sư gặp Luân để chuẩn bị cho phiên xét xử. Lúc đầu, anh trả lời rất bình thản, vì sự việc gần như đã nằm trong tầm dự đoán. Nhưng khi luật sư hỏi thêm về hoàn cảnh gia đình hiện nay, anh bỗng nhiên nghẹn lời. Dòng lệ trực trào, nhưng bị anh nén lại nên ứ đọng trong khoé mắt. Anh không lo gì cho mình cả, chỉ nghĩ đến người thân ở nhà phải chịu liên lụy, khổ sở. Bố mẹ già, vợ trẻ con thơ, ăn không đủ no, mặc không đủ ấm, vậy mà còn nợ nần chồng chất, anh không lo sao được!

Câu hỏi của luật sư đã vô tình đụng vào nỗi đau của anh.

Sau một hồi tự trấn an, Luân cũng lấy lại được tinh thần.

“Anh đã tốn bao nhiêu tiền để sang đây?”, luật sư tiếp tục hỏi.

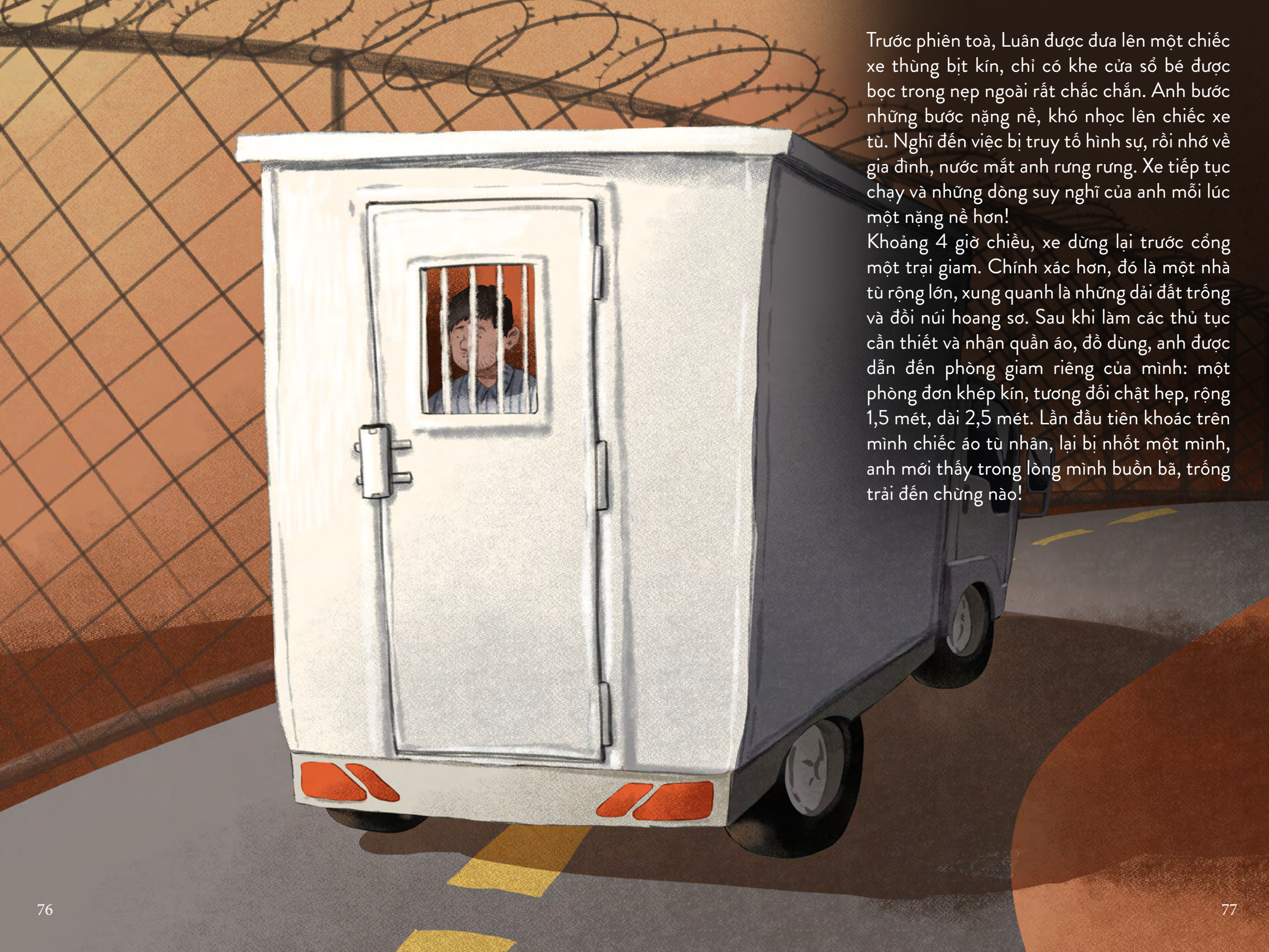
“Hết hơn 700 triệu.”

“Vậy làm cách nào để anh hoàn trả khoản tiền ấy nếu anh bị trả về nước?”



Trong đầu anh lập tức nghĩ đến cảnh bán nhà. Thêm một lần nữa, luật sư lại vô tình chạm vào nỗi đau của người tha hương. Nghĩ đến lợi ích và tài sản duy nhất của gia đình, anh lại nghẹn ngào không thể nói nên lời. Vợ lấy cây bút và tờ giấy trên bàn, anh nguệch ngoạc viết lên vón vện hai từ “Bán nhà”.

Suốt hôm ấy, lòng anh nặng trĩu nỗi buồn, nỗi lo, không biết mai đây rồi sẽ ra sao.

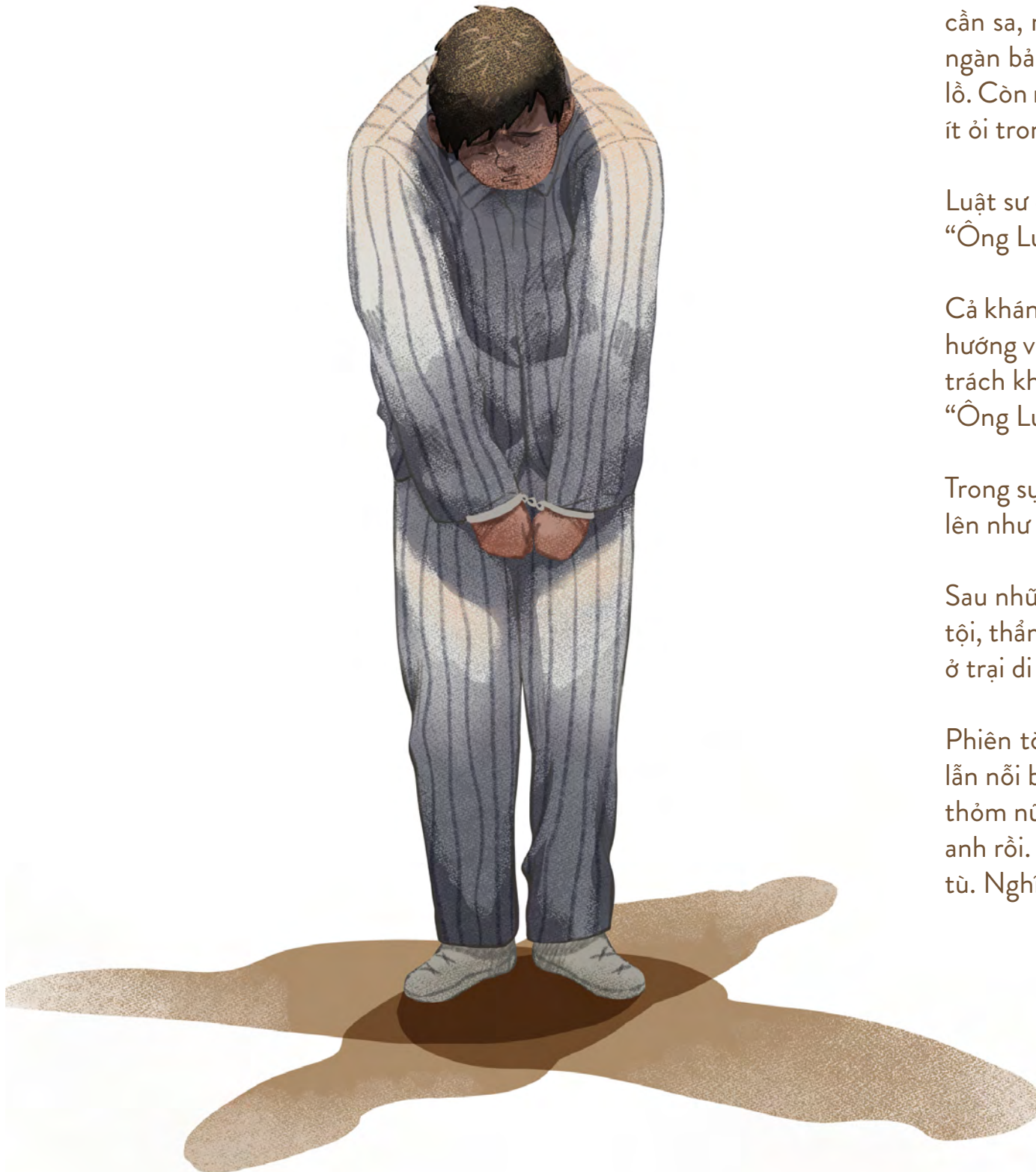


Trước phiên tòa, Luân được đưa lên một chiếc xe thùng bịt kín, chỉ có khe cửa sổ bé được bọc trong nẹp ngoài rất chắc chắn. Anh bước những bước nặng nề, khó nhọc lên chiếc xe tù. Nghĩ đến việc bị truy tố hình sự, rồi nhớ về gia đình, nước mắt anh rưng rưng. Xe tiếp tục chạy và những dòng suy nghĩ của anh mỗi lúc một nặng nề hơn!

Khoảng 4 giờ chiều, xe dừng lại trước cổng một trại giam. Chính xác hơn, đó là một nhà tù rộng lớn, xung quanh là những dải đất trống và đồi núi hoang sơ. Sau khi làm các thủ tục cần thiết và nhận quần áo, đồ dùng, anh được dẫn đến phòng giam riêng của mình: một phòng đơn khép kín, tương đối chật hẹp, rộng 1,5 mét, dài 2,5 mét. Lần đầu tiên khoác trên mình chiếc áo tù nhân, lại bị nhốt một mình, anh mới thấy trong lòng mình buồn bã, trống trải đến chừng nào!

Ngày 27/10/2010, luật sư của Luân cùng một nữ luật sư khác trạc 45 tuổi đến nói chuyện với anh. Nữ luật sư khuyên anh nhận tội vì sự việc đã quá rõ ràng. Cuộc trò chuyện kết thúc, anh được đưa trở lại phòng giam. Chưa đầy mười phút sau, anh được áp giải tới tòa đại hình.





Phiên tòa bắt đầu với những câu hỏi xác minh về tên tuổi, sau đó mô tả lại sự việc. Theo bản cáo trạng, căn nhà nơi Luân làm trồng 600 cây cần sa, mỗi năm thu hoạch 7 vụ, giá trị mỗi vụ ước tính khoảng 300 ngàn bảng Anh, tương đương hơn 8 tỷ đồng - một khoản tiền khổng lồ. Còn những người làm thuê như anh chỉ nhận được một khoản lương ít ỏi trong khi bị ép buộc và bóc lột sức lao động.

Luật sư đọc xong cáo trạng, trầm phán cất giọng đầy uy quyền: “Ông Luân, ông có nhận tội hay không?”

Cả khán phòng tĩnh lặng chờ câu trả lời của kẻ phạm tội. Mọi ánh nhìn hướng về phía Luân. Người thì thương cảm cho kẻ bị hại, người thì chê trách khinh rẻ. Thấy bị cáo lặng thinh, thẩm phán nhắc lại: “Ông Luân, ông có chịu nhận tội hay không?”

Trong sự hổ thẹn và tiếc nuối, Luân cúi đầu nhận tội. Cả khán phòng ô lên như vừa hoàn thành một nhiệm vụ tốt đẹp!

Sau những lời luật sư biện minh, trình bày hoàn cảnh của người phạm tội, thẩm phán tuyên án 18 tháng tù giam, nhưng xét khoảng thời gian ở trại di dân của Luân, anh chỉ phải ngồi tù bảy tháng là mãn hạn.

Phiên tòa kết thúc, Luân được đưa về phòng chờ trong niềm vui xen lẫn nỗi buồn. Vui vì phiên tòa đã qua, từ nay anh không còn phải thấp thỏm nữa. Vả lại, đây cũng là bản án nhẹ nhất đối với các tội danh của anh rồi. Chỉ có điều, từ nay anh chính thức là kẻ phạm tội phải thụ án tù. Nghĩ đến đó, lòng anh trĩu nặng một nỗi buồn khôn nguôi.

Rời khỏi tòa án, Luân được đưa đến một trại giam khác, trước cổng đề dòng chữ Birmingham. Sau khi nhận đồ dùng, quần áo, chăn gối từ người quản giáo, anh được đưa lên tầng ba, ngay phòng đầu tiên. Trại giam này rất nhiều chim bồ câu đậu ngay ngoài cửa sổ. Mỗi lần Luân lấy mẩu bánh mì xé nhỏ, để trong lòng bàn tay, sẽ có bốn, năm con bay đến đậu trên những ngón tay anh. Anh ao ước bắt một con đưa vào phòng giam bầu bạn cùng anh, nhưng khe song sắt chỉ bằng hai ngón tay.






Ở trại giam, Luân được đi lao động công ích, được đi dạo trên sân với bãi cỏ rộng lớn. Hứng tâm mắt qua bờ tường thép gai, anh thấy những dãy nhà nối nhau, cao sang, đẹp đẽ. Trong khoảnh khắc, anh nhận ra khoảng cách giữa anh với sự tự do vốn rất gần gũi nhưng nay lại xa xôi diệu vợi. Chỉ nhìn thấy thôi nhưng không với tới được, chỉ có thể tưởng tượng mà không sao vượt qua.

Hai tuần sau đó, Luân bị điều chuyển tới nhà tù Liverpool nơi có nhiều người Việt hơn. Buổi sáng anh tham gia lớp học tiếng Anh với khoảng chục người Việt, buổi chiều anh học thêm hội họa. Anh thấy vui vẻ lên rất nhiều vì có người Việt để cùng chuyện trò, chơi cờ, vui cười vô tư.



Học vẽ không lâu, Luân bắt đầu nhận được những lời khen ngợi từ mọi người cho các bức vẽ của anh. Thậm chí anh còn nhận được đơn đặt hàng của khách Tây. Mỗi bức tranh vẽ bút chì anh bán được giá 8 bảng Anh, bằng 20 gói mì tôm. Mỗi tuần, anh vẽ được chừng 3 bức. Đơn đặt hàng cứ vậy ngày một tăng lên, nhưng anh chưa kịp vẽ xong thì lại một lần nữa, anh nhận được thông báo chuyển trại. Những ngày sống trong nhà tù này, anh luôn thầm cầu nguyện sẽ được ở lại cho đến lúc mãn hạn. Anh còn đang học vẽ để thi lấy bằng chứng chỉ nghề. Các giáo viên khen ngợi anh không ngớt lời. Nhưng giờ thì không còn cơ hội nữa. Anh cảm thấy vô cùng hụt hẫng và tiếc nuối.





Ở nhà tù mới, Luân mượn được một số sách báo truyện về đọc. Anh đọc hết cuốn này qua cuốn khác. Trên trang lót cuối mỗi cuốn sách lại có vài lời tựa do những người tù tự đề lên, như một kỷ niệm gửi gắm lại cho người đến sau. Nhiều câu rất hay và ý nghĩa. Nhiều câu thì tếu táo khiến người đọc phì cười. Có cả những lời nhả nhủ khiến Luân cảm thông cho người viết ra và cũng ngậm ngùi khi ngẫm lại bản thân mình.

Có một bài thơ gợi lên nhiều nỗi niềm, nhiều sự chiêm nghiệm, khiến anh nhớ mãi không quên:

*"Niềm hi vọng cho ngày mai còn trẻ
Sông đàng hoàng đẹp đẽ với làng dân
Bao mơ ước anh em ta cần là vậy
Đời con người đua đẫy có ngờ đâu
Nghèo hay sang ầu cũng do số phận
Lẽ không may ân hận cả đời
Có nhục có vinh mới gọi là người."*

Sau một tháng, Luân được chuyển qua một khu khác cùng với hai người Việt nữa. Tại đây, anh được đăng ký đi làm thêm ngoài giờ và gặp một số anh em Việt Nam, anh thấy vui sướng hơn nhiều. Thời gian cứ vậy trôi cho đến ngày 16/3/2011, anh nhận giấy báo đã hoàn tất án tù và sẽ được trục xuất về Việt Nam vào ngày 21. Nghe tin, anh như vỡ òa trong sung sướng!





Những đêm cuối ở nhà tù Anh quốc, tâm trạng Luân lằng lằng khó tả. Ôm giấc mộng đi châu Âu làm ăn, anh vẫn chưa kiếm được đồng vốn nào chứ đừng nói tới của dư của dật. Chuyến đi này khiến anh vừa mất tiền của, vừa mất cả tự do. Bảy tháng tù giam và hai tháng ở trại di dân chỉ riêng tại Anh Quốc sao mà dài đằng đẵng. Anh ăn cơm tù còn nhiều hơn cơm ngoài. Vậy nơi này còn gì để anh lưu luyến? Anh mong được trở về Việt Nam, về với quê hương xứ sở của mình, nơi gia đình, bố mẹ, vợ con đang ngày đêm mong ngóng anh về đoàn tụ sau hai năm rông xa cách. Niềm thương và nỗi nhớ giằng xé tâm trí anh mỗi ngày. Nghĩ đến ngày lên máy bay về Việt Nam, anh thấy mình như cánh chim tự do sắp được tung bay trên bầu trời bao la rộng lớn. Với anh, đó là niềm vui trước mắt, cũng là con đường duy nhất đưa đến những thành công trong sự nghiệp của ngày mai.

Thật tâm Luân không hề muốn làm những việc bất lương thất đức, hại đời hại người, để phải vào tù bóc lột thế này. Những ngày còn đi trồng cần sa, anh tự nhủ nếu may mắn trả hết nợ và có dư dả chút tiền, anh sẽ dành ít nhất 50% số tiền đó để giúp họ hàng, những gia đình khó khăn ở thôn quê. Nhưng anh cũng tự hỏi, liệu có ai thèm những đồng tiền dơ bẩn bất chính ấy hay không? Đến cuối cùng, chính anh cũng chẳng kiếm ra đồng tiền nào từ việc làm sai trái ấy. Luân biết rằng kết cục của ngày hôm nay là cái giá phải trả cho lầm lỗi của mình. Ngồi sau song sắt lạnh lẽo, anh chỉ nghĩ đến những tháng ngày trước đây sống vui vẻ và hạnh phúc bên gia đình. Ngày trở về đến gần với anh lắm rồi, chỉ vài ngày chờ đợi nữa thôi. Ngày trở về, tuy trước mắt còn chật vật, khó khăn bộn bề, nhưng anh tin rồi sẽ lại có một ngày mai tươi sáng.

“Cái gì chưa đến rồi sẽ đến, cái gì đến rồi sớm muộn cũng sẽ qua”, Luân lạc quan mỉm cười trong cái nắng lạnh của xứ sở sương mù.



Hành trình
của tôi

Hành trình
của tôi

Tác giả
Nhà xuất bản